seylang ivietnodis	t School (Seconda	ary), Singapore ⊤						1	T	
	Odd Mon	Odd Tue	Odd Wed	Odd Thu	Odd Fri	Even Mon	HBL	Even Wed	Even Thu	Even Fri
1 7:30 - 7:45	Assembly	Assembly	Assembly	Assembly	Assembly	Assembly		Assembly	Assembly	Assembly
2 7:45 - 8:15 3	GEM Time	C C C C C C C C M M M / / L L L L L L L L L L L L L L L	EL EL EL EL EL EL 1 2 3 4 5 6	EM EM EM EM EM EM 6	SC 1 SC 2 SC 3 SC 4 SC 5	GEM Time	EL	MU	EL EL EL EL EL EL 1 2 3 4 5 6	FCE
8:15 - 8:45 4 8:45 - 9:15	HUM GY2 GY1 GY3 2 G1 G3 G3 G2					SC 1 SC 2 SC 3 SC 4 SC 5			Recess (S2)	
5 9:15 - 9:45	Recess (S2)	EL EL EL EL EL EL EL EL EL	SC 1 SC 2 SC 3 SC 4 SC 5	ACE HY1 HY2 HY3 G3 G2	PE1_S2	HUM GY2 GY1 GY3	sc	PE2		PE1_S2
6 9:45 - 10:15	SC 1 SC 2 SC 3 SC 4 SC 5	Recess (S2)	CCCCCCCMMMR,	C C C C C C C C M M M R I L L L L L L L L L L L L L L L N N O	Recess (S2)	HUM GY2 GY1 GY3 2 G1 G3 G3 G2	ЕМ	Recess (S2)	GEMS Study	Recess (S2)
7 10:15 - 10:45		PE2	1 2 3 4 5 6 7 8 1 2 3 N N	1 2 3 4 5 6 7 8 1 2 3 N O N	Chapel S2	EL EL EL EL EL EL 1 2 3 4 5 6		CCCCCCCMMM ^F	SC 1 SC 2 SC 3 SC 4 SC 5	Chapel S2
8 10:45 - 11:15 9	EL EL EL EL EL EL 1 2 3 4 5 6		Recess (S2)	Recess (S2)	FTLS	Recess (S2)	MT (G2/G3)	N		FILS
11:15 - 11:45 10 11:45 - 12:15	Lunch	EM EM EM EM EM 6	EM EM EM EM EM 5 6		HUM LT1 LT2 LT3 1 G1 G3 G3 G2			- AT	C C C C C C C C M M M R / L L L L L L L L L L L L L L L L N N N N N N	SC 1 SC 2 SC 3 SC 4 S
11 12:15 - 12:45	EM EM EM EM EM EM			FCE		ACE HY1 HY2 HY3 G2	W2 T1&T2(LT) T1&T2(HY)	HUM LT1 LT2 LT3	Lunch	
12 12:45 - 13:15	1 2 3 4 5 6	AT				EM EM EM EM EM EM	W6 W8 T1&T2(GY) T1&T2(AT)	1 G1 G3 G3 G2	EM EM EM EM EM EM 1 2 3 4 5 6	
13 13:15 - 13:45	- ми			Lunch		1 2 3 4 5 6	11&12(G1)		1 2 3 4 5 6	
14 13:45 - 14:15				CCE_LS			W10 W10 T1&T2(DT) T1&T2(FN)		- CCE_LS	
15 14:15 - 14:45 16							,			
14:45 - 15:15 17										
17 15:15 - 15:45										

Scylarig Metricular	School (Seconda									
	Odd Mon	Odd Tue	Odd Wed	Odd Thu	Odd Fri	Even Mon	HBL	Even Wed	Even Thu	Even Fri
1 7:30 - 7:45	Assembly	Assembly	Assembly	Assembly	Assembly	Assembly		Assembly	Assembly	Assembly
2 7:45 - 8:15	GEM Time	CCCCCCCMMMR,	EL EL EL EL EL EL 1 2 3 4 5 6	EM EM EM EM EM EM	SC 1 SC 2 SC 3 SC 4 SC 5	GEM Time	EL	AT	EL EL EL EL EL EL 1 2 3 4 5 6	DT
3 8:15 - 8:45	HUM GY2 GY1 GY3 2 G1 G3 G3 G2	1 2 3 4 5 6 7 8 1 2 3 N N		1 2 3 4 5 6		-SC 1 SC 2 SC 3 SC 4 SC 5			1 2 3 4 5 6	
4 8:45 - 9:15 5		EL EL EL EL EL EL 1 2 3 4 5 6	SC 1 SC 2 SC 3 SC 4 SC 5	ACE HY1 HY2 HY3 G3 G2	PE1_S2		- sc	MU	Recess (S2)	PE1_S2
9:15 - 9:45 6	Recess (S2)					HUM GY2 GY1 GY3 2 G1 G3 G3 G2			- GEMS Study	
7	-SC 1 SC 2 SC 3 SC 4 SC 5	Recess (S2)	C C C C C C C C M M M / / 1 2 3 4 5 6 7 8 1 2 3 N	C C C C C C C C M M M / / L L L L L L L L L L L L L L N N O N N O N N O N N O N N O N N O N N O N	Recess (S2) Chapel S2		- EM	Recess (S2)		Recess (S2) Chapel S2
10:15 - 10:45 8		GEMS Study	Recess (S2)	Recess (S2)	FT LS	EL EL EL EL EL EL 6		CCCCCCCMMM	SC 1 SC 2 SC 3 SC 4 SC 5	FTLS
10:45 - 11:15 9 11:15 - 11:45	EL EL EL EL EL EL 6					Recess (S2)	MT (G2/G3)		H E	
10 11:45 - 12:15	Lunch	EM EM EM EM EM EM 6	EM EM EM EM EM 6		HUM LT1 LT2 LT3 1 G1 G3 G3 G2	HV1 HV2 HV3	W2 W4	PE2	C C C C C C C C M M M R / 1 2 3 4 5 6 7 8 1 2 3 N O N -	SC 1 SC 2 SC 3 SC 4 SC
11 12:15 - 12:45	EM EM EM EM EM	MU	PE2	- DT		ACE HY1 HY2 HY3 G3 G2	T1&T2(LT) T1&T2(HY)	HUM LT1 LT2 LT3	Lunch	
12 12:45 - 13:15	1 2 3 4 5 6		122			EM EM EM EM EM EM EM 1 2 3 4 5 6	W6 W8 T1&T2(GY) T1&T2(AT)	1 G1 G3 G3 G2	EM EM EM EM EM EM EM 1 2 3 4 5 6	
13 13:15 - 13:45	- AT			Lunch			11412(01)			
14 13:45 - 14:15				CCE_LS			W10 W10 T1&T2(DT) T1&T2(FN)		- CCE_LS	
15 14:15 - 14:45							, , , , , ,			
16 14:45 - 15:15										
17 15:15 - 15:45										

soylarig Motification	School (Seconda	ary), Orrigapore								
	Odd Mon	Odd Tue	Odd Wed	Odd Thu	Odd Fri	Even Mon	HBL	Even Wed	Even Thu	Even Fri
1 7:30 - 7:45	Assembly	Assembly	Assembly	Assembly	Assembly	Assembly		Assembly	Assembly	Assembly
2 7:45 - 8:15	GEM Time	CCCCCCCCMMMR7	EL EL EL EL EL EL 1 2 3 4 5 6	EM EM EM EM EM EM	SC 1 SC 2 SC 3 SC 4 SC 5	GEM Time	EL		EL EL EL EL EL EL 1 2 3 4 5 6	MU
3 8:15 - 8:45 4	HUM GY2 GY1 GY3 2 G1 G3 G3 G2	1 2 3 4 5 6 7 8 1 2 3 N				SC 1 SC 2 SC 3 SC 4 SC 5		- FCE		
8:45 - 9:15 5		EL EL EL EL EL EL 5 6	SC 1 SC 2 SC 3 SC 4 SC 5	ACE HY1 HY2 HY3 G3 G2	PE1_S2		- sc		Recess (S2)	PE1_S2
9:15 - 9:45 6	Recess (S2)	Recess (S2)		H	Recess (S2)	HUM GY2 GY1 GY3 2 G1 G3 G3 G2		Recess (S2)	- GEMS Study	Recess (S2)
9:45 - 10:15 7 10:15 - 10:45	-SC 1 SC 2 SC 3 SC 4 SC 5	. ,	C C C C C C C C M M M R / L L L L L L L L L L L L L L L L L L	C C C C C C C C M M M R I L L L L L L L L L L L L L L L L L L	Chapel S2		- EM			Chanal S2
8 10:45 - 11:15	EL EL EL EL EL EL	GEMS Study	Recess (S2)	Recess (S2)	FT LS	EL EL EL EL EL EL 6	MT (00/00)	1 2 3 4 5 6 7 8 1 2 3	SC 1 SC 2 SC 3 SC 4 SC 5	FT LS
9 11:15 - 11:45	1 2 3 4 5 6		EM EM EM EM EM EM 1 2 3 4 5 6	PE2	HUM LT1 LT2 LT3 1 G1 G3 G3 G2	Recess (S2)	MT (G2/G3)	PE2	CCCCCCCMMM/	SC 1 SC 2 SC 3 SC 4 SC
10 11:45 - 12:15	Lunch	1 2 3 4 5 6	1 2 3 4 5 6		1 G1 G3 G3 G2	ACE HY1 HY2 HY3 G3 G3 G2	W2 W4 T1&T2(LT) T1&T2(HY)		1 2 3 4 5 6 7 8 1 2 3 0	
11 12:15 - 12:45 12	EM EM EM EM EM EM 5 6	FCE	MU	AT				HUM LT1 LT2 LT3 1 G1 G3 G3 G2	Lunch	
12:45 - 13:15 13				Lunch		EM EM EM EM EM 6	W6 T1&T2(GY) T1&T2(AT)		EM EM EM EM EM EM 6	
13:15 - 13:45 14						Lunch				
13:45 - 14:15 15 14:15 - 14:45				CCE_LS			W10 T1&T2(DT) W10 T1&T2(FN)		- CCE_LS	
16 14:45 - 15:15						- AT				
17 15:15 - 15:45										

sylang Wouldalo	t School (Seconda		Odd Wed	Odd Thu	Odd Fri	Even Mon	HRI	Even Wed	Even Thu	Even Er
	Oud Mon	Odd Ide	Odd Wed	Odd IIId	Odd i ii	LVCII WOII	HDL	LVCII VVCu	LVen ma	LVGIIII
1 7:30 - 7:45	Assembly	Assembly	Assembly	Assembly	Assembly	Assembly		Assembly	Assembly	Assembly
2 7:45 - 8:15 3	GEM Time	CCCCCCCMMM / LLLLLLLLLLLLLLLLLLLLLLLLLLL	EL EL EL EL EL EL 1 2 3 4 5 6	EM EM EM EM EM EM 6	SC 1 SC 2 SC 3 SC 4 SC 5	GEM Time	EL		EL EL EL EL EL EL 1 2 3 4 5 6	AT
8:15 - 8:45 4 8:45 - 9:15	HUM GY2 GY1 GY3 2 G1 G3 G3 G2	<u> </u>				SC 1 SC 2 SC 3 SC 4 SC 5		_ DT	Recess (S2)	
5 9:15 - 9:45	Recess (S2)	EL EL EL EL EL EL EL EL	SC 1 SC 2 SC 3 SC 4 SC 5	ACE HY1 HY2 HY3 G3 G2	PE1_S2	HUM GY2 GY1 GY3	sc		- GEMS Study	PE1_S2
6 9:45 - 10:15	-SC 1 SC 2 SC 3 SC 4 SC 5	Recess (S2)	C C C C C C C C M M M R / L L L L L L L L L L L L L L L L L L	H E R C C C C C C C C M M M / N	Recess (S2)	2 G1 G3 G3 G2	ЕМ	Recess (S2)	-	Recess (S2)
7 10:15 - 10:45		- AT	1 2 3 4 5 6 7 8 1 2 3 N N	1 2 3 4 5 6 7 8 1 2 3 N N	Chapel S2	EL EL EL EL EL EL 1 2 3 4 5 6		C C C C C C C C M M M 7	SC 1 SC 2 SC 3 SC 4 SC 5	Chapel S2
8 10:45 - 11:15 9 11:15 - 11:45	EL EL EL EL EL EL 1 2 3 4 5 6		Recess (S2)	Recess (S2)	FTLS	Recess (S2)	MT (G2/G3)			FILS
10 1:45 - 12:15	Lunch	1 2 3 4 5 6	EM EM EM EM EM EM 6	PE2	HUM LT1 LT2 LT3 1 G1 G3 G3 G2	ACE HY1 HY2 HY3 G3 G3 G2	W2 W4		C C C C C C C C M M M R / L L L L L L L L L L L L L L L L L L	SC 1 SC 2 SC 3 SC 4
11 2:15 - 12:45 12	EM EM EM EM EM EM 1 2 3 4 5 6	DT		ми		G3 G3 G2	T1&T2(LT) T1&T2(HY)	HUM LT1 LT2 LT3 1 G1 G3 G2	Lunch	
2:45 - 13:15 13				Lunch		EM EM EM EM EM 5 6	W6 T1&T2(GY) T1&T2(AT)		EM EM EM EM EM 6	
3:15 - 13:45 14 3:45 - 14:15						Lunch	W10 W10			
15 4:15 - 14:45				CCE_LS		MU	T1&T2(DT) T1&T2(FN)		CCE_LS	
16 4:45 - 15:15										
17 5:15 - 15:45										

Geylang Methodist	I	1001 (000	oriac	λι y /,	Onig	Japo	10																															\neg
	0	dd Mo	on	0	dd	EL 9 EL 10 Assembly Assembly Assembly FCE AT CCCCMMMMR/ N CCCCCCCCCMMMI 1 2 3 4 5 6 7 8 1 2 3 Recess (S2)		d	0	dd	Th	ıu	0	do	d F	Fri	E۱	ver	n M	lon	ı	HE	3L	E۱	/er	ı W	/ed	E	ve	n T	hu	E۱	/eı	า F	ri			
1 7:30 - 7:45		Assembly			Asse	embly			Assemb	oly			Asse	mbly			Asse	embly			Ass	embly	у					Ass	sembly			Ass	sembly			Asse	mbly	
2 7:45 - 8:15		GEM Time		CCC	CCC	CCM	MM / N		FCE				M	IU			PE	1_S2			GEN	/I Time	е		E	L	HY1 G3	HY2 G3	HY3	HY4 G2	EM 7	7 EM	в ем я	EM 10		PE1	_S2	
3 8:15 - 8:45 4	SC 6 ALP	SC 7 SC 8		1 2 3	4 5 6	7 8 1	2 3 O N -													_	P	PE2																
8:45 - 9:15 5		Recess (S2)		SC 6	SC 7 ALP	SC 8	SC 9 AT C C C C C C C C M M M R C C C C L L L L L L L L L L L L L L L						GEMS	Study		EM 7	EM 8	EM 9	EM 10					-	E	М	EL 7	EL 8	B EL 9	EL 10	0	Rec	ess (S2)	EL 7	EL8	EL 9	EL 10
9:15 - 9:45 6		Recess (52)			Reces	ss (S2)					H				H		Rece	ss (S2))	EL 7	EL 8	EL	9 EL 1	0				Rece	ess (S2)						Reces	s (S2)	
9:45 - 10:15 7 10:15 - 10:45	EM 7	EM 8 EM 9	EM 10					C C C L L L 1 2 3	C C C C L L L L 4 5 6 7	CMI LLI 81	1M 7 C	C C L L 2 3	CCC LLL 456	C C M L L L 7 8 1	M M / L L N 2 3 O N		Cha	pel S2							S		ccc	CC	0001	I I	H E R		FCE			Chap	el S2	
8 10:45 - 11:15	HY1	HY2 HY3 G3 G2	HY4	EL 7	EL 8	EL 9	EL 10		Recess (S2)			Reces	ss (S2)			FT	ΓLS		-	ı	MU			MT (G		1 2 3	4 5	CCCN LLLL 6781	1 2 3	/ N O N					FT	LS	
9 11:15 - 11:45	G3	G3 G2	G2	LT4 G3	LT5 G3.	LT6	LT7		PE2	ecess (S2)				EM 9	EM 10	SC 6	SC 7	SC 8	SC 9		Rece	ess (S	2)		WI (G	12/93)	EM 7	EM 8	B EM 9	EM 10	CCC	C C C	CCCI	/ M M / L L N	LT4 G3	LT5 G3.	LT6 G2	LT7 G2
10 11:45 - 12:15		Lunch		G 3	G 3.	G2	- G2													SC 6	SC 7	sc	8 SC 9	9 _T .	W2 1&T2(LT)	W4 T1&T2(HY)				10	1 2	3 4 5	6 7 8	1 2 3 C	03	G 3.	G2	
11 12:15 - 12:45 12	GY1 G3	GY2 GY4 G3 G2	GY3 G2	EM 7	EM 8	EM 9	EM 10	SC 6	SC 7 S	8 0	SC 9 ALP	SC 6	SC 7	SC 8 ALP	SC 9												GY1 G3	GY2 G3	GY4 G2	GY3 G2		_ L	unch					
12:45 - 13:15 13														_						_	,	ΑT		T1	W6 1&T2(GY)	W8 T1&T2(AT)					- EL 7	EL	B EL 9	EL 10				
13:15 - 13:45 14													Lui	ncn										+														—
13:45 - 14:15 15												- CCE_LS												T1	W10 1&T2(DT)	W10 T1&T2(FN)						C	E_LS					
14:15 - 14:45 16 14:45 - 15:15																																						
17 17 15:15 - 15:45																								+														

seylang Methodis		`																																				
	0	dd M	on	0	dd	Tu	ıe	O	dd '	We	ed	0	dd	Th	าน	О	dc	d F	ri	E۱	ven	M	lon		IE	3L	E	/er	ı W	ed	E	vei	า T	hu	E	ve	n F	ri
1 7:30 - 7:45		Assembly			Asse	embly			Asser	nbly			Asse	embly			Asse	embly			Ass	embly	•					Ass	embly			Ass	embly			Asse	embly	
2 7:45 - 8:15		GEM Time		CCC	CCC	C C M L L L 7 8 1	M M /		MU	J				от			PE1	1_ S 2			GEM	1 Time	•		EL	_	HY1 G3	HY2	HY3 G2	HY4 G2	EM 7	EM 8	EM 9	EM 10		PE [.]	I_ S 2	
3 8:15 - 8:45	SC 6	SC 7 SC 8		1 2 3	4 5 6	7 8 1	2 3 0													-	N	ИU						GS	GZ	GZ				10				_
4 8:45 - 9:15 5				SC 6	SC 7	SC 8	SC 9		GEMS :	Study	,		P	E2		EM 7	EM 8	EM 9	EM 10					-	EN	Л	EL 7	EL 8	EL 9	EL 10	0	Rece	ss (S2))	EL 7	EL 8	EL 9	EL 1
9:15 - 9:45 6		Recess (S2))							AS Study H				Н					EL 7	EL 8	EL 9	9 EL 10)								ı	E2						
9:45 - 10:15 7	EM 7	EM 8 EM 9	EM 10		Reces	ss (S2)		C C C L L L 1 2 3	C C C C C C C M M M M / C C C C C C L L L L L L L L L L L L L		C C C C	C C M L L L 5 7 8 1	M M / L L N 2 3 O			ss (S2)						_	sc	:		Rece	ess (S2		1 E						ss (S2)	_		
10:15 - 10:45 8				EL 7	EL 8	EL 9	EL 10						ss (S2)	N -			pel S2		-	GEMS	S Stud	ly				C C C L L L 1 2 3	C C C C	C C C I	имм 1 L L 1 2 3	R /		AT				LS	_	
10:45 - 11:15 9	HY1 G3	HY2 HY3 G3 G2	HY4 G2							(,							Rece	ss (S2	2)	_ M	T (G2	2/G3)					-			H				_				
11:15 - 11:45 10 11:45 - 12:15		Lunch		LT4 G3	LT5 G3.	LT6 G2	LT7 G2		ΑT	-		EM 7	EM 8	EM 9	EM 10	SC 6	SC 7	SC 8	SC 9								EM 7	EM 8	B EM S	EM 10	1 2 3	C C C C	C C C N L L L S 7 8 1	1 M M F	LT4 G3	LT5 G3.	LT6 G2	LT7 G2
11 :45 - 12:15	0)/4	000 004	OVA											00.0						SC 6	SC 7	sc	8 SC 9	W2 T1&T2(I	LT)	W4 T1&T2(HY)	OV4	ova	074	GY3		Lu	ınch					
12 12:45 - 13:15	G3	GY2 GY4 G3 G2	G2	EM 7	EM 8	EM 9	10	SC 6	SC 7	SC 8	ALP	SC 6	SC 7	SC 8 ALP	SC 9									W6		W8	G3	G3	G2	G2								
13 13:15 - 13:45			,		*								Lu	inch							ı	ОΤ		T1&T2(0	GY)	T1&T2(AT)					EL /	EL8	EL 9	EL 10				
14 13:45 - 14:15													CCI	E LS						-				W10		W10						cc	E LS					
15 14:15 - 14:45																								11&12([(10	T1&T2(FN)												
16 14:45 - 15:15																																						
17 15:15 - 15:45																																						

	0	dd M	on	O	dd	T	Tue Odd	ld V	Ved	d	Od	dd '	Thu	C	d	d F	ri	Εν	/en	M	lon	F	łE	3L	E	⁄er	ı W	/ed	E	vei	ı T	hu	E١	/eı	n F	ri	
1 7:30 - 7:45		Assembly			Asse	embly			Assemb	oly			Assem	bly		As	sembly			Asse	embly	,					Ass	sembly	,		Ass	embly			Assei	mbly	
2 7:45 - 8:15		GEM Time		CCC	CCC	CCM	M M /		AT							PI	E1_S2			GEM	Time	•		E	L	HY1 G3	HY2	HY3	B HY4	ı EM	7 EM 8	EM 9	EM 10		PE1	_S2	
3 8:15 - 8:45	SC 6	SC 7 SC 8		1 2 3	4 5 6	7 8 1	2 3 N						FCE	<u>:</u>			_			4	AT.					63	GS	G2	GZ				10				
4 8:45 - 9:15				SC 6	SC 7	SS (S2) C C C C L L L L 1 2 3 4	GEMS St	udy					EM 7	7 EM	8 EM 9	EM 10						EI	м	EL 7	EL 8	B ELS	9 EL 10	0	Rece	ss (S2)		EL 7	EL 8	EL9 E	L 1(
5 9:15 - 9:45 6		Recess (S2	1				(S2) C C C C C C C C M M M R C C C C C C C C			•				EL 7	EL 8	EL 9	9 EL 10)								GEM	S Study	,				_					
9:45 - 10:15 7	EM 7	EM 8 EM 9	EM 10		Reces	ss (S2)		C C C C L L L L 4 5 6 7	C M M M F		Rec	ess (S2)						_	S	С		Rece	ess (S2		H					Reces	s (S2)	_					
10:15 - 10:45 8				EL 7	EL 8	EL 9					N -			ļ ļ	í	Cha	apel S2			P	E2					C C C	C C C	C C C I L L L 6 7 8	ммм ^і L L L _і 1 2 3 і	E R / N		ΛU			Chap	el S2	_
10:45 - 11:15 9	HY1 G3	HY2 HY3 G3 G2	HY4 G2				Recess (S2) Recess		(S2)		F	T LS						- N	/IT (G	(2/G3)				ì	N -			Ħ		FT	LS						
11:15 - 11:45 10				LT4 G3	LT5 G3.	LT6 G2	Recess (S2) Recess	EM 9 EM	SC 6	sc	7 SC 8	SC 9		Reces	ss (S2	2)				EM 7	EM 8	ВЕМ	9 EM	C C L L 1 2	C C C C L L L 3 4 5	C C M	M M / L L N 2 3 O	LT4 G3	LT5 G3.	LT6 G2	_T7 G2						
11:45 - 12:15 11		Lunch																	SC 6	SC 7	sc	8 SC 9	W2 T1&T2(LT)	W4 T1&T2(HY)								N -				_
12:15 - 12:45 12	GY1 G3	GY2 GY4 G3 G2	GY3 G2	EM 7	EM 8	EM 9	EM 10	SC 6	SC 7 S	8 SC	C 9 LP	SC 6	SC 7	SC 8 ALP SC 9												GY1 G3	GY2 G3	GY4	GY3 G2	3	Li	nch					
12:45 - 13:15 13													Lunc	.h						F	CE		W6 T1&T2(GY)	W8 T1&T2(AT)					EL	7 EL 8	EL 9	EL 10				_
13:15 - 13:45 14								-	MU					···																					—		_
13:45 - 14:15 15													CCE_	LS									W10 T1&T2(DT)	W10 T1&T2(FN)						cc	E_LS					
14:15 - 14:45 16 14:45 - 15:15																																					
17 15:15 - 15:45																																					